

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2024/HC-PT

Ngày 24 - 4 - 2024

“V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý nhà
nước về đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Minh Tâm

Các Thẩm phán: Ông Ngô Mạnh Cường

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đỗ Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 783/2023/TLPT-HC ngày 01 tháng 11 năm 2023 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2023/HC-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 978/2024/QĐ-PT ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H, sinh năm 1988; Địa chỉ: số 1053, tổ 38, khu phố 8, đường Huỳnh Văn Luỹ, phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Ngô Quang T, sinh năm 1953; địa chỉ: 108/11B Cư Xá Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 24/5/2023) (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Võ Văn Tám – Công ty Luật TNHH Tây Sơn G9 (có mặt).

Người bị kiện:

1. Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương, đường Lê Lợi, phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương: ông Mai Hùng D, chức vụ: Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh (văn bản ủy quyền ngày 01/6/2023); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Chủ tịch UBND thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3. UBND thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: số 1, đường Quang Trung, phường Phú Cường, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của UBND thành phố T và Chủ tịch UBND thành phố T: ông Võ Chí T (văn bản ủy quyền ngày 22/5/2023); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Hồng D, sinh năm 1992; địa chỉ: số 1053, tổ 38, khu phố 8, đường Huỳnh Văn Luỹ, phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện 05/01/2023 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 24/4/2023, ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H trình bày:

Hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L (cha ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H) được cấp quyền sử dụng đất ngày 14/5/1999, sơ đồ bản vẽ thửa đất (số 96) rõ ràng là đất được cấp đến mé đường nhựa (đường Huỳnh Văn Luỹ), không thể hiện có đất hành lang đường bộ.

Từ năm 2010 đến năm 2011, ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L tách thửa đất thành nhiều thửa để tặng cho các con ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L; khi tách thửa và lập thửa đất mới, UBND (viết tắt UBND) thành phố T cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cho ông Huỳnh Tấn H và UBND thành phố chưa lần nào thu hồi đất và bồi thường đất cho ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L, ông Huỳnh Tấn H. Ngày 27/7/2011, ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L và các thành viên trong gia đình gồm (Nguyễn Ngọc A, Huỳnh Tấn V, Huỳnh Tấn H1, Tô Thị Quốc, Huỳnh Văn P, Huỳnh Tấn V, Huỳnh Thị L) ký hợp đồng tặng cho ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H 397,4m² thuộc thửa 1989, tờ bản đồ 06-6;

Ngày 12/9/2011, ông Huỳnh Tấn H được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: CH 03416 (diện tích 397,4m²; thửa mới 1995).

Năm 2020, UBND thành phố T tiến hành thu hồi lập biên bản đo đạc kiểm đếm và thu hồi đất, bồi thường đất và tài sản trên đất để làm vỉa hè, cây xanh,

chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Luỹ. Theo kết quả đo đạc, thực tế đất ông Huỳnh Tấn H đang quản lý mà UBND thành phố lấy làm dự án diện tích là 34m², giá thị trường đối với đất mặt tiền đường Huỳnh Văn Luỹ là 55.000.000 đồng/m²”. Tuy nhiên, tại Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020, UBND thành phố T chỉ thu hồi của ông Huỳnh Tấn H diện tích đất 4,8 m² (thuộc thửa đất số 1995) và Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư chỉ bồi thường cho ông Huỳnh Tấn H 4,8m² với giá 23.780.000đồng/m² là không đúng thực tế về diện tích và giá đất, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông Huỳnh Tấn H; do đó, ông Huỳnh Tấn H khiếu nại.

Chủ tịch UBND thành phố T giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022, bác đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn H; ông Huỳnh Tấn H tiếp tục khiếu nại.

Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương giải quyết khiếu nại lần hai tại Quyết định số 3145/QĐ-UBND ngày 28/11/2022, tiếp tục bác đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn H và giữ nguyên nội dung Quyết định 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022.

Nay, ông Huỳnh Tấn H yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3145/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương;
- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND thành phố T;
- Hủy Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T về việc thu hồi đất diện tích 4,8m² (thuộc thửa đất số 1995) của ông Huỳnh Tấn H;
- Hủy Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư cho cá nhân người bị thu hồi đất.
- Yêu cầu Tòa án buộc UBND thành phố T thực hiện đúng việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn H diện tích 34m² và bồi thường giá đất đúng thực tế là 55.000.000 đồng/m².

Người bị kiện: Chủ tịch UBND thành phố T trình bày ý kiến tại Văn bản số 2226/UBND-VP ngày 10/7/2023:

1. Về Quyết định thu hồi đất số 3788/QĐ-UBND, Quyết định phê duyệt Phương án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố:

Ngày 17/5/2001, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1629/QĐ-CT về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình: nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (nay là đường Huỳnh Văn Luỹ) từ Km 5+000 (vị trí từ đường

Trần Ngọc Lên) đến Km 11+258)... có nội dung: “phương án giải phóng mặt bằng bảo đảm đủ mặt bằng xây dựng công trình tính từ tim đường thiết kế giải tỏa mỗi bên 9m, không tính chi phí đền bù về đất...”.

UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Thông báo số 165/TB.UB ngày 16/7/2001, về việc giải phóng mặt bằng để thi công công trình và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001 về việc đền bù thiệt hại về đất và tài sản trên đất... có nội dung: “các đoạn đường bám theo tuyến cũ có phạm vi giải tỏa để mở rộng đường nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ, không tính đền bù đất”.

Ngày 17/7/2003, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 183/2003/QĐ-UBND xác định dự án đường Huỳnh Văn Luỹ được xác định là 21m tính từ tim đường trở ra 02 bên, chiều dài tuyến được phê duyệt có khoảng cách nằm trong tuyến đường ĐT 742 đoạn từ Km3 + 500 (hết nội ô T) đến giáp ĐT 747 gần ngã ba Cống Xanh.

Ngày 12/7/2004, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5241/QĐ-CT; khoản 6 Điều 1 quy định phương án giải tỏa di dời: “giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ nên không tính chi phí bồi thường về đất” và tại điểm c khoản 8 Điều 1 của quyết định thể hiện bề rộng nền đường Huỳnh Văn Luỹ là 24.0m (bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2x4,5m).

Thực tế việc bồi thường đã kết thúc hoàn tất hồ sơ vào năm 2004, không bồi thường về đất trong phạm vi giải tỏa 15m tính từ tim đường, do được xác định là đất hành lang đường bộ. Thời điểm này, phần lề đường 4m chưa được thi công (trong đó có trường hợp của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H) nhưng đã được trải sỏi đỏ, lu lèn; quá trình sử dụng từ năm 2004 đến nay một số hộ dân có hành vi lấn chiếm sử dụng trong phạm vi đất lề đường.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ vào sổ CH 03416 ngày 12/9/2011 cấp cho ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H thể hiện phần đường Huỳnh Văn Luỹ đã thi công và chỉ giới đường đỏ tính từ tim đường không được công nhận trong giấy chứng nhận.

Thực hiện dự án Vía hè đường Huỳnh Văn Luỹ, ngày 13/02/2020, Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố T lập Biên bản đo đạc, kiểm đếm số 49T/BBĐĐKĐ đối với đất và tài sản trên đất của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H.

Sau đó, UBND thành phố T ban hành các quyết định thu hồi đất và bồi thường tài sản trên đất của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H bằng các Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 thu hồi đất diện tích 4,8m (thuộc thửa đất số 1995) của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H và Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 bồi thường diện tích 4,8m² với giá 23.780.000 đồng/m².

UBND thành phố T xác định 4,8m đất của ông Huỳnh Tấn H bị thu hồi thuộc thửa đất số 1995, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Huỳnh Tấn H ngày 12/9/2011; diện tích đất còn lại thuộc hành lang, vỉa hè mà UBND

tỉnh đã xác định tại các văn bản đã viện dẫn trên và nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Huỳnh Tấn H năm 2011.

2. Về giá bồi thường: Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục bồi thường hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Bình Dương: “giá đất để tính bồi thường là giá đất cụ thể theo mục đích đang sử dụng của loại đất BỐT thu hồi, được UBND tỉnh quyết định đối với từng dự án...”; Công văn số 3634/UBND-KTN ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh về việc xử lý vấn đề liên quan đến bồi thường đất hành lang đường bộ cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện dự án Vía hè, việc UBND thành phố T bồi thường về đất cho ông Huỳnh Tấn H theo đơn giá 23.780.000 đồng/m² (đất hành lang đường bộ) là đúng quy định pháp luật.

3. Chủ tịch UBND thành phố T xác định việc thu hồi đất và bồi thường đất cho ông Huỳnh Tấn H là đúng quy định của pháp luật nên đã ban hành Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 về việc bác đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn H.

Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương trình bày ý kiến tại văn bản ngày 04/7/2023 như sau:

ông Huỳnh Tấn H trình bày tại Quyết định thu hồi đất số 3788/QĐ- UBND ngày 22/12/2020, UBND thành phố T chỉ thu hồi 4,8m² đất của ông Huỳnh Tấn H là chưa đảm bảo quyền lợi của ông Huỳnh Tấn H; vì diện tích đất thực tế bị giải tỏa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ CH 03416 ngày 12/9/2011 là 34m²; đồng thời giá đất bồi thường 23.780.000đồng/m là chưa đúng giá thị trường 55.000.000đồng/m².

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) bác yêu cầu của ông Huỳnh Tấn H, với cơ sở như sau:

Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 đoạn qua thành phố T (nay là đường Huỳnh Văn Lũy), giai đoạn thực hiện năm 2001 – 2004:

Quyết định số 1629/QĐ-CT ngày 17/5/2001, Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001, Quyết định số 5141/QĐ-CT ngày 12/7/2004 và Quyết định số 7323/QĐ-CT ngày 30/9/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định về dự án mở rộng đường, hành lang đường bộ tính từ tim đường, giải tỏa bồi thường đất (đối với đường ĐT 742, nay là Huỳnh Văn Lũy). Thực hiện dự án từ năm 2004, chủ đầu tư đã thực hiện giải tỏa đất tính từ tim đường ra 15m, phạm vi đường hiện hữu là từ tim đường ra mỗi bên 12m, bao gồm mặt đường 8m x 2 bên (16m) và lề đường 4m. Phần diện tích lề đường được thi công với kết cấu là trải sỏi đỏ, lu lèn nên trong quá trình sử dụng đất từ năm 2004 đến nay, ranh giới phần lề đường và đất liền kề của các hộ dân chưa rõ ràng, nhiều hộ dân tiếp tục sử dụng để buôn bán hoặc xây dựng công trình tạm trên phần đất lề đường.

Ngày 30/10/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3191/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án Vía hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Luỹ.

Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2824/QĐ-UBND về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện Dự án Vía hè.

Tháng 12/2020, UBND thành phố T ban hành các Quyết định thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện dự án vĩa hè.

Ngày 20/8/2021, Sở Tài chính có Công văn số 3061/STC-QLGS với nội dung thống nhất theo kiến nghị của UBND thành phố T tại Báo cáo SỐ 264/BC-UBND nêu trên, đồng thời kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố T thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

Ngày 30/8/2021, UBND tỉnh có Công văn số 4286/UBND-KT thống nhất ý kiến của Sở Tài chính và giao UBND thành phố T thực hiện theo nội dung Công văn số 3061/STC-QLGS của Sở Tài chính.

Đối với đất của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ: CH 03416 ngày 12/9/2011, thửa đất số 1995, tờ bản đồ 06-6; diện tích là 397,4m. Sơ đồ trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện chỉ giới đường đỏ tính từ tim đường là 15m (đường Huỳnh Văn Luỹ ghi 16m, vĩa hè 04m). Theo sơ đồ thu hồi đất do Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố T xác lập ngày 23/6/2020, phần diện tích 4,8m nằm trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn đường bộ tính từ tim đường Huỳnh Văn Luỹ vào 15m và được bồi thường theo giá đất nông nghiệp: 4,8m x 23.780.000 đồng/m 114.144.000 đồng.

Quyết định thu hồi đất, bồi thường đất của UBND thành phố và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố T là đúng pháp luật; do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn H.

Tại bản tự khai ngày 03/8/2023 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Hồng Dung (vợ ông Huỳnh Tấn H) trình bày thống nhất với toàn bộ ý kiến của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2023/HC-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 3 và khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 164, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 62, điểm a khoản 2 Điều 66, Điều 114 và Điều 204 của Luật Đất đai năm 2013; khoản 10 Điều 22, khoản 8 Điều 29 của Luật Tổ chức chính

quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và các Điều: 15, 18, 21, 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39 và 40 của Luật Khiếu nại.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H đối với Ủy ban nhân dân thành phố T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau:

Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất của hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H tại phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương,

Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Luỹ, phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (đợt 1) đối với phần liên quan đến hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H,

Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H (lần đầu);

Quyết định số 3145/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H (lần hai) đối với Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2023, người khởi kiện ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H có đơn kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Người khởi kiện, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người bị kiện đều vắng mặt nên không thể hiện ý kiến.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Nguồn gốc đất là của cha ông Huỳnh Tấn H là ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L, ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu ngày 14/5/1999, sơ đồ bản vẽ thửa đất (số 96) thể hiện là đất được cấp đến mé đường nhựa (đường Huỳnh Văn Luỹ), không thể hiện có đất hành lang đường bộ. Quá trình lập hồ sơ đo vẽ cần phải tuân theo quy định của pháp luật, về vấn đề này UBND tỉnh Bình Dương đã có công văn vẫn còn hiệu lực pháp luật. Khi tiến hành thu hồi đất, cơ quan có thẩm quyền không xem xét phần đất nằm trong hành lang đường bộ thuộc quyền sử dụng của ông Huỳnh Tấn H là không đúng. Ngoài ra về giá đất đền bù cho ông Huỳnh Tấn H là quá thấp, yêu cầu của ông

Huỳnh Tấn H tính giá đền bù 55 triệu/m² là có căn cứ. Từ các phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của ông Huỳnh Tấn H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng Huỳnh Tấn H tất cả các quyết định mà ông Huỳnh Tấn H yêu cầu trong đơn khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Xét thấy Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ và chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Về nội dung kháng cáo: Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương, UBND thành phố T và Chủ tịch UBND thành phố T đã ban hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định thu hồi đất và bồi thường về đất đúng trình tự thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại và Luật đất đai. Phần đất mà ông Huỳnh Tấn H khiếu nại yêu cầu bồi thường nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Huỳnh Tấn H năm 2011, ông Huỳnh Tấn H thừa nhận sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Huỳnh Tấn H không khiếu nại; về giá đất bồi thường được tính theo mục đích sử dụng, đất hành lang đường bộ tính theo giá đất nông nghiệp là có căn cứ. Bản án sơ thẩm tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn H là có căn cứ. ông Huỳnh Tấn H kháng cáo nhưng không đưa ra những tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của người khởi kiện được làm trong thời hạn, có nội dung, hình thức phù hợp và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự, theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Người khởi kiện ông Huỳnh Tấn H khởi kiện ngày 05/01/2023 yêu cầu hủy các quyết định hành chính: Quyết định số 3145/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về giải quyết khiếu nại lần hai; Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND thành phố T về giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn H và một phần Quyết định 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND

thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương và còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 32, Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện nhận thấy:

[3.1] Thực hiện dự án mở rộng, nâng cấp và đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng... đường ĐT 742 (nay là đường Huỳnh Văn Luỹ), thành phố T, tỉnh Bình Dương:

Để thực hiện dự án trên, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành các văn bản:

Quyết định số 1629/QĐ-CT ngày 17/5/2001 có nội dung: phương án giải phóng mặt bằng, giải tỏa mỗi bên 9m tính từ tim đường, không tính chi phí đền bù;

Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001 có nội dung “giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong hành lang an toàn đường bộ nên không tính chi phí bồi thường về đất” và “bề rộng nền đường Huỳnh Văn Luỹ là 24m, gồm bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2 x 4,5m”; kết cấu lề đường trải sỏi đỏ, lu lèn.

Quyết định số 3191/QĐ-CT ngày 30/10/2019 về việc phê duyệt dự án vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Luỹ; theo đó xác định chiều rộng mặt đường hiện hữu: 14-15m, bề rộng vỉa hè: 5m x 2 bên.

Quyết định số 7323/QĐ-CT ngày 30/9/2004 về việc bồi thường đất và tài sản trên đất thuộc dự án, áp dụng đơn giá bồi thường về đất và tài sản trên đất theo Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001, theo đó không tính đền bù về đất trong phạm vi giải tỏa thuộc hành lang đường bộ.

UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện dự án đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Luỹ,

UBND thành Phố T ban hành:

Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND thành phố T về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm dự án Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Luỹ;

Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố của T về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn Hinh Tấn H;

Quyết định 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư;

Người bị kiện đã thực hiện đúng và đầy đủ các trình tự, thủ tục do pháp luật quy định như: thông báo công khai đến các cá nhân, hộ gia đình có đất bị thu

hồi, niêm yết các văn bản và tổ chức họp dân để lấy ý kiến và triển khai thực hiện; bảo đảm tính công khai, dân chủ trong quá trình thực hiện Dự án.

[3.2] Người bị kiện cung cấp bản sao về giấy tờ nguồn gốc đất như sau:

Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L ngày 14/5/1999, quyền sử dụng đất được cấp đến mí đường nhựa (đường Huỳnh Văn Luỹ); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 193748 cấp cho hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L ngày 08/12/2010; thửa số 1989, tờ bản đồ 06-6; vị trí bản vẽ thửa đất số 1989 giáp đường Huỳnh Văn Luỹ, phần đất hành lang đường bộ tính từ tim đường ra 02 bên mỗi bên là 15m không được cấp cho người sử dụng đất (bản vẽ có tọa độ, vị trí rõ ràng phần đất được cấp và phần đất không được cấp).

Ngày 27/7/2011, ông Huỳnh Tấn Hnh Văn L (cha ông Huỳnh Tấn H) và các thành viên trong gia đình gồm (Nguyễn Ngọc Á, Huỳnh Tấn V, Huỳnh Tấn H, Tô Thị Q, Huỳnh Văn P, Huỳnh Tấn V, Huỳnh Thị Lan) ký hợp đồng tặng cho ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H diện tích 397,4m² thuộc thửa 1989, tờ bản đồ 06-6;

Ngày 12/9/2011, ông Huỳnh Tấn H được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: CH 03416 (diện tích 397,4m²; thửa mới 1995); vị trí bản vẽ thửa đất số 1995 giáp đường Huỳnh Văn Luỹ, phần đất hành lang đường bộ tính từ tim đường ra 02 bên mỗi bên là 15m không được cấp cho người sử dụng đất (bản vẽ có vị trí rõ ràng với các điểm tọa độ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 - phần đất được cấp và phần đất không được cấp).

Người khởi kiện cũng thừa nhận toàn bộ diện tích người khởi kiện yêu cầu bồi thường 29,2m² nằm ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ: CH 03416 cấp cho ông Huỳnh Tấn H ngày 12/9/2011 (diện tích 397,4m²; thửa mới 1995) và thừa nhận từ khi được cấp đất năm 2011 đến năm 2020, ông Huỳnh Tấn H không khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền đối với phần đất hành lang đường bộ không được cấp, ghi vào sổ đất của ông Huỳnh Tấn H.

Do đó diện tích đất 29,2m² ông Huỳnh Tấn H yêu cầu bồi thường không thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Huỳnh Tấn H ngày 12/9/2011 nên người bị kiện không bồi thường diện tích đất 29,2m² cho ông Huỳnh Tấn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.3] Về giá bồi thường tại Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T có giá đất nông nghiệp (và đất hành lang) tính giá 23.780.000đồng/m² ; 38.000.000đồng/m². Diện tích đất cấp cho ông Huỳnh Tấn H 397,4m² (thửa số 1995), bao gồm 100m² đất ở và 297,4m² đất nông nghiệp:

Diện tích đất ông Huỳnh Tấn H bị thu hồi quyền sử dụng đất 4,8m² thuộc hành lang đường bộ và được xác định thu hồi đất nông nghiệp nên tính bồi thường giá đất nông nghiệp (23.780.000đồng/m²) là phù hợp vì giá bồi thường căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và tư

vấn xây dựng thời điểm tháng 05/2020; đất tiếp giáp đường Huỳnh Văn Lũy, đất nông nghiệp giá 23.780.000 đồng/m² và đất ở đô thị 38.000.000đồng/m²; giá bồi thường cao hơn nhiều so với Bảng giá đất nông nghiệp do UBND tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 và Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 quy định hệ số điều chỉnh giá đất. Việc ông Huỳnh Tấn H yêu cầu hủy quyết định về bồi thường giá đất là không có căn cứ chấp nhận.

Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Huỳnh Tấn H. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: ông Huỳnh Tấn H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính,

Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Huỳnh Tấn H. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2023/HC-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 3 và khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 164, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 62, điểm a khoản 2 Điều 66, Điều 114 và Điều 204 của Luật Đất đai năm 2013; khoản 10 Điều 22, khoản 8 Điều 29 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và các Điều: 15, 18, 21, 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39 và 40 của Luật Khiếu nại.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn H đối với Ủy ban nhân dân thành phố T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau:

Quyết định số 3788/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất của hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H tại phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương,

Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Tấn Hnh Văn L, phường Phú Mỹ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (đợt 1) đối với phần liên quan đến hộ ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H,

Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H (lần đầu);

Quyết định số 3145/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H (lần hai) đối với Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: ông Huỳnh Tấn Hnh Tấn H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 11675 ngày 28/9/2023 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương. ông Huỳnh Tấn H đã nộp xong.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vương Minh Tâm